

Bản án số: **54** /2019/HS-ST.

Ngày: 15-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: Vũ Công Mười.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Vũ Công Soạn;
Ông: Đàm Chí Thân.

Thư ký phiên toà: Bà: Trần Thị Lan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Q - tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông: Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 01/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn N** - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/7/1985, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú : Khu 3, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn V và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Lê Thị H; có 2 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 11/8/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị bắt quả tang ngày 01/6/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Bùi Trung Th, sinh năm 1981.

Trú tại: Khu 3 phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Trần Minh Tr, sinh năm 1961.

Trú tại: Khu 3 phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Chị Lê Thị H, sinh năm 1990.

Trú tại: Khu G, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Trần Đức Th, sinh năm 1984.

Trú tại: Khu Y, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/6/2019, tại nhà ở của Vũ Văn N thuộc khu 3, phường Y, Công an thị xã Q bắt quả tang, thu giữ tại chiếu trên giường ngủ của Vũ Văn N 01 (một) hộp kim loại màu trắng, bên trong có 03 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu nâu nghi là ma túy; 01 (một) lọ nhựa bên ngoài có chữ XYLITOL bên trong có chứa 16 (Mười sáu) túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa 03 (ba) viên nén màu xanh nghi là ma túy; 03 (ba) túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều có chứa 05 (năm) viên nén màu xanh nghi là ma túy. Công an thị xã Q đã thu giữ, niêm phong theo quy định pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn N, Cơ quan điều tra thu giữ tiếp: 22 (hai mươi hai) viên nén màu hồng hình chữ nhật KT (02 x 01)cm; 09 (chín) túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục. Thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i không có nắp phía sau; 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen; 01 (một) cân tiểu ly điện tử có kích thước (07 x 04)cm; 01 (một) hộp bút màu xanh dương kích thước (21 x 9 x 4)cm, bên trong có nhiều túi nilon màu trắng nhỏ. Công an thị xã Q tiến hành lập biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ đúng quy định.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Văn N khai nhận toàn bộ số vật chứng mà Cơ quan điều tra bắt quả tang, khám xét khẩn cấp thu giữ được là ma túy tổng hợp. Do Nam mua của 01 người phụ nữ tên là Trang khoảng 38 tuổi (không biết họ, địa chỉ), hồi 13 giờ 00 phút, ngày 31/5/2019 ở chân Cầu Niệm, thành phố Hải Phòng với giá 14.000.000đ, (Mười bốn triệu đồng). Mục đích Nam mua ma túy về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa sử dụng hết thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 442 và số 443 ngày 08/6/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đối với mẫu vật thu giữ của Vũ Văn N gửi giám định là chất ma túy:

- Loại Methamphetamine, tổng khối lượng 23,802g (hai ba phẩy tám không hai gam);

- Loại MDMA, tổng khối lượng là 6,591g (sáu phẩy năm chín một gam);
- Loại Ketamine, tổng khối lượng 51,645g (Ketamine ở số thứ tự 35 trong danh mục III quy định về các chất ma túy. Ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ

Bản cáo trạng số: 52 /CT-VKS ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định quy định tại điểm h, khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều này).

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn N có lời khai tương tự quá trình điều tra, thừa nhận số lượng ma túy đã tàng trữ như bản cáo trạng đã nêu; thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm h khoản 3 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 11 năm đến 12 năm tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong các phong bì niêm phong ; 01 hộp kim loại màu trắng; 01 cân tiểu ly; 01 hộp bút màu xanh dương.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại NOKIA màu vàng; 01 điện thoại NOKIA 1110i không có nắp phía sau; 01 điện thoại NOKIA 105 màu đen, 01 hộp gỗ màu đỏ hình chữ nhật.

Bị cáo Vũ Văn N không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và đề nghị được xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng số 52 ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để xác định:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 01/6/2019, tại nhà của Vũ Văn N thuộc khu 3, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine + MDMA tổng khối lượng là 30,393g (ba mươi phẩy ba chín ba gam) và loại Ketamine, tổng khối lượng 51,645g (năm một phẩy sáu bốn năm gam) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều này).

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại tiêu cực đối với nhiều mặt của đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, chiếm đoạt ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được mức độ nguy hiểm của hành vi nhưng chỉ vì nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn bất chấp thực hiện việc tàng trữ ma túy với số lượng lớn. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm khắc với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy hiện nay.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ được niêm phong hoàn lại sau giám định, cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cân tiểu ly; 01 hộp kim loại màu trắng; 01 hộp bút màu xanh dương liên quan đến hành vi phạm tội thu của bị cáo, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 04 chiếc điện thoại di động; 01 hộp gỗ màu đỏ hình chữ nhật, thu của bị cáo không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên Trang là người bán ma túy cho bị can Nam, Cơ quan điều tra chưa xác định được con người cụ thể nên không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 11 (Mười một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/6/2019.

[2] Về xử lý vật chứng:

* Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong các phong bì niêm phong; 01 hộp kim loại màu trắng; 01 cân tiểu ly; 01 hộp bút màu xanh dương, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2019 giữa Công an thị xã Q và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại NOKIA màu vàng; 01 điện thoại NOKIA 1110i không có nắp phía sau; 01 điện thoại NOKIA 105 màu đen, 01 hộp gỗ màu đỏ hình chữ nhật, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2019 giữa Công an thị xã Q và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TX Q;
- Công an TX Q;
- Bị cáo;
- T.H.A;
- Lưu Hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Công Mười

